TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHO QUAN** **TỈNH NINH BÌNH** ---------- SỐ: 76/2018/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Nho Quan, Ngày 15 tháng 6 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 96/2018/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Đinh Thị Thu L** , sinh năm 1989.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Trú tại: Thôn Y, xã Y, huyện N, tỉnh NB.

- Bị đơn: **Anh Vũ Văn** C, sinh năm 1988**.**

Nghề nghiệp: Lái xe.

Trú tại: Thôn Y, xã Y, huyện N, tỉnh NB.

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng: - Điều 55, 81, 82 và Điều 83, Luật hôn nhân và gia đình.

- Điều 27 Nghị Quyết số: 326/UBTVQH14, về án phí, lệ phí Toà án ngày 30/12/2016.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đinh Thị Thu L và anh Vũ Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về con chung:** Nay chị L, anh C thống nhất thỏa thuận chị L nuôi con chung là Vũ Hữu Tr , sinh ngày 17/02/2016, anh C nuôi 02 con chung là Vũ Hải Y, sinh ngày

16/7/2010 và Vũ Hải O, sinh ngày 16/7/2010 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Không ai phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi dưỡng con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

* **Về tài sản chung, về công nợ chung, ruộng đất canh tác**: Chị L, anh C tự phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Về án phí sơ thẩm ly hôn:** Chị L nhận nộp toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật là 150.000 đồng . Chị L đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghỡn đồng) tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền án phí số: AA/2013/0000792 ngày 10/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nho Quan nay được chuyển sang án phí ly hôn. Hoàn trả lại số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) cho chị L .

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh NB.*
- *VKSND huyện NQ.*
- *THADS huyện NQ.*
- *Đương sự để thi hành.*
- *Lưu HS./.*

THẨM PHÁN

(đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Đức Hiệp